

Số: **84** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **30** tháng 3 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025**

Triển khai thực hiện Chương trình hành động ngày 02/11/2020 của Thành ủy và Chương trình hành động số 780-CTr/BCS ngày 08/12/2020 của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc phương châm “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển*” và nội dung Chương trình hành động ngày 02/11/2020 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 tới toàn bộ các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, tạo sự thống nhất cao trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; nỗ lực phấn đấu, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, triển khai hiệu quả, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ Thành phố.

2. Quán triệt, tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện các Chương trình công tác lớn của Thành ủy khóa XVII; các giải pháp thực hiện hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế, xã hội đến năm 2025.

3. Tổ chức thực hiện Chương trình hành động đồng bộ, kiên trì, liên tục và quyết liệt; kết hợp linh hoạt, hài hòa, tích cực, chủ động với những giải pháp cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ, tổng kết rút kinh nghiệm.

#### **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đến năm 2025, xây dựng Thủ đô phát triển nhanh và bền vững, theo hướng đô thị xanh, thành phố thông minh, hiện đại, có sức cạnh tranh cao trong nước và khu vực; cơ bản hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, GRDP/người đạt 8.300 - 8.500 USD.

## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

### *Về kinh tế:*

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2021-2025: 7,5-8,0%; trong đó: Dịch vụ: 8,0-8,5%; công nghiệp và xây dựng 8,5-9,0%; nông, lâm nghiệp và thủy sản: 2,5-3,0%.

(2) Cơ cấu kinh tế năm 2025: Dịch vụ 65,0-65,5%; công nghiệp và xây dựng 22,5-23,0%; nông, lâm nghiệp và thủy sản 1,4-1,6%.

(3) GRDP bình quân/người: 8.300-8.500 USD.

(4) Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội: 3,1 - 3,2 triệu tỷ đồng (giá hiện hành, tăng 12,5-13,5%/năm).

(5) Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP khoảng 30%.

(6) Tốc độ tăng năng suất lao động từ 7,0-7,5%.

### *Về văn hóa - xã hội:*

(7) Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Tổ dân phố văn hóa: 75%; thôn, làng được công nhận và giữ vững danh hiệu Thôn, làng văn hóa: 65%; gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa: 86-88%.

(8) Tỷ lệ trường công lập (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia: 80-85%.

(9) Số giường bệnh/vạn dân: 30-35; số bác sĩ/vạn dân: 15; duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 75-80%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ: 55-60%.

(11) Tỷ lệ thất nghiệp thành thị: Dưới 3%.

(12) Không còn hộ nghèo và hộ tái nghèo theo tiêu chuẩn của Thành phố.

### *Về quy hoạch, đô thị, nông thôn và môi trường:*

(13) Tỷ lệ huyện đạt chuẩn nông thôn mới: 100%; tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 40%, nông thôn mới kiểu mẫu: 20%; hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới cấp thành phố.

(14) Tỷ lệ đô thị hóa: 60-62%; tỷ lệ diện tích phủ kín của các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu: 100%.

(15) Tỷ lệ hộ dân thành thị và nông thôn được cung cấp nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế: 100%.

(16) Tỷ lệ các chất thải và nước thải được xử lý đạt tiêu chuẩn về môi trường: Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn: 100%; tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý: 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường: 100%; tỷ lệ cụm công

nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (đang hoạt động và xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải: 100%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý: 50-55%.

(17) Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng bằng xe bus, đường sắt đô thị: 30-35%.

*(Có biểu phụ lục kèm theo)*

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, KHÂU ĐỘT PHÁ**

#### **1. Định hướng lớn và nhiệm vụ trọng tâm**

(1) Thí điểm tổ chức thành công mô hình chính quyền đô thị, củng cố chính quyền nông thôn. Đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí....

(2) Tập trung hiệu quả cơ hội từ hội nhập quốc tế, thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với thực hiện đồng bộ 3 đột phá chiến lược. Sớm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô để khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế theo các chuẩn mực của OECD.

(3) Phát triển nhanh và bền vững. Quản trị xã hội hiệu quả; bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của người dân Thủ đô, giảm chênh lệch mức sống giữa khu vực đô thị và nông thôn. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Chú trọng phát triển văn hóa và con người Hà Nội trên cơ sở phát huy truyền thống Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội, ngàn năm văn hiến và anh hùng; Thành phố Vì hòa bình, Thành phố sáng tạo, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, phát triển toàn diện với những giá trị nhân văn và tinh thần yêu nước, yêu Hà Nội sâu sắc.

(4) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị, dân cư, trật tự xây dựng, an toàn giao thông, bảo đảm kỷ cương, văn minh đô thị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chính trang, phát triển, hiện đại hóa đô thị gắn với phát triển kinh tế đô thị theo hướng bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh chất lượng xây dựng nông thôn mới, cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu; tạo cho được chuyển biến căn bản đối với các vấn đề dân sinh cấp bách về giảm thiểu ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông...

(5) Xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô vững mạnh, toàn diện; xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh nhân dân vững chắc, không để bị động, bất ngờ

trong mọi tình huống; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm hiệu quả; bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não của Trung ương và thành phố, các sự kiện quốc gia, quốc tế. Mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường tranh thủ phối hợp với các ban, bộ, ngành trung ương; đẩy mạnh liên kết vùng.

## **2. Các khâu đột phá**

(1) Ưu tiên hiện đại hóa, phát triển nhanh và đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, xây dựng các công trình tiêu biểu, không gian kiến trúc cảnh quan đặc sắc, mang đặc trưng của Thủ đô. Tập trung phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông kết nối đô thị trung tâm với khu vực ngoại thành, các đô thị vệ tinh, các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô. Phát triển mạnh hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng dữ liệu..., kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; tăng cường công tác tổ chức thực thi pháp luật, nâng cao hiệu quả quản trị xã hội, quản lý đô thị; cơ bản hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả phục vụ doanh nghiệp và nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô tạo cơ chế thuận lợi để xây dựng, phát triển Thủ đô nhanh và bền vững.

(3) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, nhân lực quản lý xã hội, quản trị kinh tế, nhân lực ngành văn hóa, du lịch. Xây dựng và phát triển hệ sinh thái học tập sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thu hút, trọng dụng nhân tài trong và ngoài nước, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội. Khai thác, phát huy tối đa nguồn nhân lực, nguồn lực trí tuệ của đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trên địa bàn thành phố. Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng Thủ đô thành nơi đáng sống. Đề cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức xã hội, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Đưa văn hóa và con người Hà Nội thực sự trở thành giá trị tinh thần to lớn, nguồn lực quan trọng quyết định phát triển Thủ đô.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2021-2025**

### **1. Tiếp tục phát triển kinh tế nhanh và bền vững**

*1.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện các giải pháp đồng bộ tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế Thủ đô dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững: Khắc phục thiệt hại do đại dịch Covid-19 gây ra; Cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới toàn diện mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; Thực hiện

các giải pháp đột phá nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế; Tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả đầu tư công....

Tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư trong và ngoài nước. Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, giám sát đầu tư nhằm bảo hộ và đề cao trách nhiệm của nhà đầu tư; tiếp tục rà soát, kiên quyết xử lý các dự án treo, các dự án chậm tiến độ.

Tiếp tục củng cố quan hệ sản xuất, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp; thúc đẩy khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo.

Tổ chức thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ và từng bước hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, xanh, thân thiện môi trường đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững của Thủ đô.

Phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương trong việc xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô.

*1.2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý tài chính ngân sách của Thành phố; hiệu quả quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công; hiệu quả công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

*1.3. Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Thành phố về công tác khuyến công; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; sản xuất và tiêu dùng bền vững; phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực; quản lý và phát triển hoạt động logistic; đẩy mạnh xuất khẩu thời kỳ hội nhập; phát triển thương mại dịch vụ văn minh, hiện đại; phát triển thương mại điện tử.

Tham mưu, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, đầu tư, cải tạo, phát triển hệ thống chợ; cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố; hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

*1.4. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện các giải pháp phát triển du lịch bền vững, cơ cấu lại ngành du lịch cả về hạ tầng du lịch, môi trường du lịch, doanh nghiệp du lịch và sản phẩm du lịch để khai thác có hiệu quả các giá trị vật thể và phi vật thể nhằm phát triển du lịch Thủ đô thành ngành kinh tế mũi nhọn.

*1.5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào quản lý, khai thác, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng. Phát triển kinh tế số, nâng cao tỷ trọng đóng góp kinh tế số trong GRDP lên khoảng 30% vào năm 2025.

*1.6. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các UBND quận, huyện, thị xã và các sở, ban, ngành liên quan:*

Tiếp tục tham mưu các giải pháp, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất của nông dân.

*1.7. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Sở Công thương; các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã liên quan:*

Chủ động tham mưu các giải pháp đẩy mạnh hội nhập quốc tế; tích cực tham gia hoạt động của các tổ chức quốc tế mà Hà Nội là thành viên, tiếp tục nâng cao vai trò, vị thế của Thủ đô trong khu vực và thế giới.

*1.8. UBND các quận, huyện, thị xã:*

Chuyển đổi cơ cấu kinh tế địa phương; hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế địa phương theo Nghị quyết đảng bộ quận, huyện, thị xã. Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu các giải pháp phát triển kinh tế trên địa bàn huyện nhanh và bền vững.

**2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị theo hướng thông minh, xanh và bền vững**

*2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu tổ chức triển khai xây dựng Quy hoạch thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

Tham mưu, thực hiện các giải pháp huy động mọi nguồn lực tạo bước đột phá về đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, hạ tầng giao thông.

*2.2. Sở Quy hoạch Kiến trúc chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện các giải pháp đổi mới công tác quy hoạch và tăng cường quản lý quy hoạch. Hoàn thành việc rà soát để điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thành phê duyệt các quy hoạch phân khu nội đô lịch sử, quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, sông Đuống, các quy hoạch phân khu đô thị vệ tinh. Triển khai quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện, quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng theo Luật Xây dựng sửa đổi; Quy hoạch khu vực nông thôn gắn với phát triển đô thị, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống. Kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch. Hoàn thành xây dựng công thông tin quy hoạch Thành phố để thực hiện việc tra cứu thông tin quy hoạch miễn phí cho người dân, đồng thời phục vụ công tác

quản lý đảm bảo đồng bộ giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về quản lý ngành theo quy định của Luật Kiến trúc (lập các Quy chế quản lý kiến trúc cho các đô thị và điểm dân cư nông thôn, xây dựng quy trình, kiểm soát chặt chẽ thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề các tổ chức và cá nhân...).

*2.3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành liên quan và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu các giải pháp để nâng tỷ lệ quỹ đất cho giao thông đô thị khoảng 20-25% diện tích đất đô thị (trong đó giao thông tính 4-6%), riêng ở các quận nội đô lịch sử đạt khoảng 10-12%.

*2.4. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu các giải pháp mở rộng khu vực Đô thị Trung tâm và xây dựng các Đô thị Vệ tinh theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô theo hướng đô thị thông minh, đô thị xanh; phát triển đô thị, chỉnh trang đô thị gắn với kinh tế đô thị. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng hướng ứng việc xây dựng kỷ cương và văn minh đô thị. Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; ưu tiên đảm bảo nguồn cung cấp nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế cho 100% người dân Thủ đô.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển nhà ở; Xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; hình thành và phát triển các khu đô thị, khu nhà ở thông minh, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; đảm bảo sự kết nối giữa các khu đô thị mới, khu đô thị hiện có; hình thành các vùng chuyển tiếp vành đai xanh giữa khu vực đô thị và khu vực nông thôn.

Hoàn thành xây dựng, cải tạo hệ thống cây xanh, công viên, vườn hoa và hồ nước trên địa bàn theo quy hoạch, phấn đấu nâng diện tích xanh đô thị đạt 7,8 - 8,1m<sup>2</sup>/người vào năm 2025.

*2.5. Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tham mưu các giải pháp nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025.

*2.6. Sở Công thương chủ trì, phối hợp Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND quận, huyện, thị xã liên quan:*

Nghiên cứu quy hoạch các làng nghề truyền thống, các cụm công nghiệp làng nghề kết hợp với phát triển du lịch, kinh tế nông thôn.

*2.7. Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội chủ trì, phối hợp Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã liên quan:*

Tham mưu UBND Thành phố ban hành Chương trình phát triển đô thị làm cơ sở triển khai các Chương trình, dự án phát triển đô thị thành phần, đặc biệt là tạo sự

chủ động, tập trung trong công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ với phát triển đô thị; Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu hợp nhất về quản lý quy hoạch – kiến trúc – xây dựng – phát triển đô thị trên toàn địa bàn thành phố Hà Nội.

### *2.8. UBND quận, thị xã:*

Quản lý nghiêm trật tự đô thị; giám tỷ lệ xây dựng không phép, sai phép. Tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, thực hiện các giải pháp quản lý đô thị theo hướng thông minh, xanh và bền vững.

## **3. Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cấp thành phố, triển khai mạnh mẽ nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu**

### *3.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện giải pháp hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, tăng tỷ lệ xã đạt nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn; ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, gắn với cơ cấu lại ngành nghề nông thôn, theo hướng phát triển bền vững. Tham mưu và thực hiện các giải pháp để đến năm 2025, Thành phố hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới, 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tham mưu các giải pháp hiện đại hóa và phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn; Phát triển nông thôn mới gắn với định hướng đô thị hóa, cùng với tái cơ cấu và phát triển kinh tế ngoại thành; Gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch.

Tổ chức huy động và sử dụng có hiệu quả, ưu tiên các nguồn lực cho phát triển sản xuất, bảo đảm sinh kế cho người dân.

### *3.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã:*

Tham mưu các giải pháp thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông thôn để xây dựng liên kết theo chuỗi giá trị.

### *3.3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã liên quan:*

Tham mưu các giải pháp để giải quyết các vấn đề dân sinh, bức xúc, các vấn đề xã hội ở nông thôn.

### *3.4. Công an Thành phố chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã liên quan:*

- Tham mưu và thực hiện các giải pháp giải quyết các vấn đề an ninh ở nông thôn;

- Tăng cường công tác điều tra, nắm tình hình các vụ việc tại các xã, chủ động có phương án tham mưu xử lý, giải quyết;



- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp xảy ra trên địa bàn, không để phát sinh, hình thành điểm nóng;

- Thành lập và phát huy hiệu quả của Tổ 209 tại các quận, huyện, thị xã để giải quyết các vụ việc phức tạp xảy ra trên địa bàn;

- Bố trí và phát huy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của lực lượng Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại các xã trên địa bàn Thành phố;

### *3.5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng trường học đảm bảo các chỉ tiêu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và mức độ 2 gắn liền với xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

### *3.6. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và UBND huyện, thị xã:*

Thực hiện đầu tư xây dựng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa ở cơ sở. Phát triển văn hóa khu vực nông thôn gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc và phát triển du lịch.

### *3.7. Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội Thành phố chủ trì, phối hợp với UBND huyện, thị xã:*

Thực hiện có hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế, chính sách dân số, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; khuyến khích nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế.

### *3.8. UBND huyện, thị xã:*

Đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, xây dựng nông thôn mới, nhất là khu vực ven đô, các huyện được phê duyệt thành quận, theo quy hoạch và theo tiêu chí đô thị. Phối hợp với Sở Y tế xây dựng các trạm y tế khu vực nông thôn, nhất là ở vùng xa trung tâm.

## **4. Phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Nội, khơi dậy ý chí, niềm tự hào, khát vọng phát triển của nhân dân Thủ đô**

### *4.1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện các giải pháp phát huy giá trị văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách và nguồn lực đầu tư thích đáng phát triển văn hóa để văn hóa thực sự là sức mạnh nội sinh, một động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế. Tham mưu cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thu hút, khai thác, sử dụng hiệu quả tối đa nguồn lực xã hội đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa Thủ đô. Chuẩn hóa về tổ chức bộ máy, mô hình quản lý, đầu tư cơ sở vật chất và đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn Thành phố. Phát triển mạnh mẽ và đi vào thực

chất văn hóa đọc, góp phần xây dựng xã hội học tập, phát triển nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.

Tham mưu các giải pháp xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, khơi dậy ý chí, niềm tự hào, khát vọng phát triển của Nhân dân Thủ đô. Tiếp tục kiên trì mục tiêu xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, phát triển toàn diện, hình thành hệ giá trị văn hóa mới phù hợp với xu thế thời đại gắn với phát huy những giá trị nhân văn sâu sắc của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội ngàn năm văn hiến, anh hùng, vì hòa bình, thực sự trở thành nguồn lực nội sinh, một động lực quan trọng phát triển Thủ đô. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, trong việc cưới, việc tang, lễ hội; nâng cao hiệu quả thực hiện 2 quy tắc ứng xử. Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin truyền thông, báo chí về truyền thống thanh lịch, văn minh; khả năng tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại tạo nên những giá trị văn hóa mới của người Hà Nội.

#### *4.2. UBND quận, huyện, thị xã:*

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Nội, khơi dậy ý chí, niềm tự hào, khát vọng phát triển của nhân dân Thủ đô; hoàn thành các chỉ tiêu phát triển văn hóa thể thao theo Nghị quyết đảng bộ quận, huyện, thị xã.

#### *4.3. Ban Dân tộc Thành phố:*

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố.

### **5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao**

#### *5.1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện các giải pháp phát huy các nguồn lực để xây dựng Thủ đô thực sự là một trung tâm lớn, tiêu biểu của cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao và hội nhập quốc tế. Thực hiện xã hội hóa, phát triển năng lực sáng tạo trong nhà trường, phát triển trường học ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội đi đôi với tăng cường quản lý chất lượng; khuyến khích liên kết với các cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín.

Phát triển hệ thống trường học chất lượng cao, trường học thông minh, nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học, bậc học, cải thiện thứ bậc của Thành phố đối với kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông; chú trọng giáo dục phẩm chất, nhân cách, văn hóa, lịch sử Thăng Long- Đông Đô - Hà Nội đi đôi với đào tạo năng lực nhận thức, tư duy đổi mới, sáng tạo cho người học, xây dựng “thế hệ trẻ sáng tạo”. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, tiên tiến và từng bước hiện đại.

*5.2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu, thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bậc giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quá trình chuyển đổi số quốc gia, hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp lần thứ 4; Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, chương trình giáo trình, và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề của đội ngũ nhà giáo đối với các trường trung cấp, trường cao đẳng được phê duyệt đầu tư trường chất lượng cao, nghề trọng điểm để đào tạo đội ngũ lao động có trình độ tay nghề vững, đủ khả năng tiếp cận với công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị kỹ thuật hiện đại có khả năng tham gia cạnh tranh trên thị trường sức lao động trong nước và quốc tế.

Phát triển và đa dạng hóa các loại hình đào tạo nghề ngắn hạn, nghề truyền thống và gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động ở các vùng ngoại thành, đặc biệt ở một số huyện có tốc độ đô thị hóa cao, tỷ lệ mất đất nông nghiệp lớn để góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ngành nghề và tạo việc làm cho người lao động gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn.

Tham mưu các giải pháp khuyến khích xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp trực tiếp tham gia đào tạo nghề và hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công tác đào tạo; tiếp tục nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và lao động có bằng cấp, chứng chỉ theo quy định; đẩy mạnh xuất khẩu lao động cùng với nâng cao chất lượng lao động. Tổ chức đào tạo lại, đào tạo thường xuyên. Tham mưu và thực hiện các giải pháp tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích hợp tác với cơ sở giáo dục nghề nghiệp của các nước phát triển và trao đổi chương trình đào tạo, trao đổi nhà giáo, chuyên gia đào tạo; chuyển giao công nghệ, phương pháp giảng dạy.

Phát triển thị trường lao động đồng bộ, thống nhất, có sự quản lý, kiểm soát, điều tiết của Nhà nước, hướng đến việc làm bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch việc làm và các điểm giao dịch việc làm vệ tinh.

*5.3. UBND quận, huyện, thị xã:*

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện để đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội trong việc tham mưu và thực hiện các giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, lao động nông thôn; chất lượng các trung tâm giáo dục thường xuyên.

## **6. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển Thủ đô hiện đại, văn minh**

### *6.1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu các giải pháp đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ. Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước, tiến tới là trung tâm khoa học và công nghệ của khu vực Đông Nam Á trong một số lĩnh vực. Phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, nhằm tạo động lực phát triển mới, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của kinh tế Thủ đô. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, phục vụ yêu cầu đổi mới, hội nhập, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội, quản lý đô thị và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tương xứng với vị thế và tầm vóc Thủ đô. Tập trung phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thành phố, là trung tâm tổ chức các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy mô quốc gia và quốc tế, kết nối chặt chẽ với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia và quốc tế.

Tham mưu các giải pháp đẩy mạnh chuyển giao và ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô. Tiếp tục ưu tiên phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Đa dạng hóa, hình thành mạng lưới các tổ chức dịch vụ môi giới, đánh giá, chuyển giao công nghệ, mua bán, nhượng quyền sử dụng... Xây dựng Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội tiến tới là sàn giao dịch công nghệ quốc gia kết nối liên thông với các trung tâm công nghệ lớn của thế giới. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp tư nhân đầu tư ứng dụng, đổi mới, chuyển giao công nghệ; đặc biệt là công nghệ nguồn, công nghệ mới, như: Công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối (blockchain), in 3D, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường... Xây dựng chương trình trọng điểm phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực. Phối hợp xây dựng, phát triển Khu công nghệ cao Hòa Lạc thành Trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của Hà Nội và quốc gia, là mô hình điểm cho việc liên kết nghiên cứu, phát triển công nghệ giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong Khu công nghệ cao, là vùng lõi với hạ tầng hiện đại của đô thị vệ tinh Hòa Lạc.

Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin, thống kê khoa học và công nghệ, hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng các chuẩn mực quốc tế.

### *6.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước xây dựng thành phố thông minh, phục vụ tốt hơn nhu cầu người dân và doanh nghiệp. Phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin, công nghệ số trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, tạo động lực mạnh mẽ

thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển. Vận hành, khai thác hiệu quả Trung tâm dữ liệu Thành phố, kết nối đồng bộ, liên thông các cơ sở dữ liệu về dân cư, cán bộ, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, môi trường, năng lượng...

### 6.3. UBND quận, huyện, thị xã:

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất tiêu thụ công nghiệp và chăn nuôi, trồng trọt; Xây dựng thương hiệu và đăng ký sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm của quận, huyện, thị xã, nhất là các sản phẩm OCOP của địa phương.

## 7. Tiếp tục phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô

### 7.1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

Tham mưu, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống nhằm giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19 trong trạng thái bình thường mới theo chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy. Chủ động cập nhật các thông tin về dịch Covid-19 trên thế giới và khu vực để xây dựng và chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực triển khai các kịch bản phòng chống dịch theo phương châm 4 tại chỗ, tương ứng với các cấp độ và diễn biến mới của dịch; bảo đảm phòng dịch từ sớm, từ xa; ngăn chặn hiệu quả nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài; quyết liệt không để xảy ra lây lan dịch bệnh trong cộng đồng.

Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Phát huy hiệu lực, hiệu quả cơ chế quản lý, bảo đảm hệ thống y tế công bằng, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Nâng cao năng lực hạ tầng y tế, chất lượng mạng lưới y tế dự phòng, thực hiện tốt công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; phân đầu khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho tất cả người dân Thành phố. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và y đức của đội ngũ cán bộ y tế. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến; giảm tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên. Cùng cố, nâng cao năng lực hoạt động các bệnh viện tuyến Thành phố theo chuẩn quốc tế phù hợp về chất lượng y tế và an toàn cho người bệnh, kết nối hiệu quả với hệ thống y tế Trung ương.

Thực hiện tốt công tác dân số - gia đình, chăm sóc trẻ em và người cao tuổi, thực hiện bình đẳng giới. Nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm mức tăng dân số hợp lý và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Phân đầu đến năm 2025, tuổi thọ trung bình của người dân Hà Nội đạt 76,5 tuổi, cao hơn 2 tuổi so với bình quân chung cả nước. Lồng ghép các yếu tố về dân số vào việc hoạch định chính sách, lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các cấp, các ngành. Xây dựng mô hình gia đình Hà Nội ấm no - bình đẳng - tiến bộ - hạnh phúc. Thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; bảo đảm trẻ em, nhất là trẻ em nghèo, đối tượng chính sách và có hoàn cảnh đặc biệt được thụ hưởng đầy đủ các quyền lợi. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình. Quan tâm chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi, thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

*7.2. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao, tiếp tục nâng cao thể chất người Hà Nội. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân Thủ đô, nhất là thế hệ trẻ. Tiếp tục đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và phát triển mạnh thể thao chuyên nghiệp, thành tích cao theo hướng tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế, trong đó ưu tiên phát triển những môn thể mạnh của Hà Nội. Đầu tư nâng cấp, xây mới và sử dụng có hiệu quả các thiết chế thể dục, thể thao; chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công SEA Games 31, Para Games 11 năm 2021.

*7.3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội. Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, tập trung cho mục tiêu giảm nghèo bền vững, nâng cao phúc lợi xã hội, hướng tới phát triển bền vững, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa thành thị và nông thôn. Thường xuyên quan tâm, chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công, người cao tuổi, hộ thu nhập thấp, đối tượng bảo trợ xã hội. Hỗ trợ kịp thời người dân gặp rủi ro. Khuyến khích các mô hình, sáng kiến trong cộng đồng xây dựng và củng cố mạng lưới an sinh xã hội phi chính thức.

Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội. Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm và huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân Thủ đô tích cực đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội. Tổng kết, nhân rộng mô hình xã, phường, địa bàn dân cư, cơ quan, trường học không có tệ nạn xã hội. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, giáo dục, chữa trị cai nghiện ma túy tại cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện ma túy, giảm tỷ lệ tái nghiện sau cai”.

*7.4. UBND quận, huyện, thị xã:*

Phối hợp với Sở Y tế thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các loại dịch bệnh khác trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, UBND Thành phố và Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thành phố Hà Nội.

Tham mưu và thực hiện các giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu về xã hội theo Nghị quyết đảng bộ quận, huyện, thị xã như: Giảm tỷ suất sinh thô; Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng; Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; Các tỷ lệ liên quan bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; Giảm số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố;...

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao để thực hiện đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn, nhất là thế hệ trẻ.

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội.

## **8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu**

*8.1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, nước và cát trên địa bàn Thành phố. Có chính sách hỗ trợ và khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất; sử dụng các loại nguyên, nhiên, vật liệu mới thân thiện môi trường thay thế các loại vật liệu truyền thống. Xây dựng, thực hiện các cơ chế quản lý, giám sát minh bạch việc sử dụng các loại tài nguyên. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài nguyên.

Tham mưu và thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường: Triển khai các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường không khí; rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ môi trường; tăng cường công tác hậu kiểm, đôn đốc các sở, ngành, địa phương hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về môi trường theo từng lĩnh vực quản lý chuyên ngành; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, nhất là ở các làng nghề, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đẩy nhanh việc xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp, đảm bảo 100% có hệ thống xử lý nước thải phục vụ di chuyển các làng nghề đang hoạt động trong khu dân cư; tích cực triển khai công nghệ mới, xử lý cơ bản ô nhiễm môi trường nước của hệ thống hồ, ao; triển khai thực hiện Đề án cải tạo môi trường sông Nhuệ - Đáy; từng bước làm sống lại các sông: Nhuệ, Đáy, Tô Lịch, Tích, Kim Ngưu, sông Lừ, Sét; hoàn thành điều chỉnh quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô. Vận hành ổn định hệ thống quan trắc môi trường tự động; ứng dụng công nghệ hiện đại tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát và dự báo, xây dựng kịch bản phòng, chống, xử lý ô nhiễm môi trường, an ninh nguồn nước.

Về ứng phó biến đổi khí hậu: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, đề án được UBND Thành phố phê duyệt; thực hiện Kế hoạch Quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020.

*8.2. Công an thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

- Thường xuyên kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy và tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ năng thoát nạn; xử lý nghiêm những vi phạm về phòng cháy, chữa cháy;

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung, yêu cầu của Nghị quyết số 99/2019/QH14, ngày 27/11/2019 của Quốc hội và Quyết định 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, tạo sự chuyển biến trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ;

- Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác PCCC và CNCH; đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong quá trình thực hiện. Nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ rừng, chủ phương tiện giao thông cơ giới và mọi tầng lớp nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn PCCC và CNCH;

- Đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH với phương châm “4 tại chỗ”, nòng cốt là lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên ngành.

- Tiếp tục thực hiện, lập quy hoạch hạ tầng về PCCC giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển - xã hội đã ban hành để đảm bảo yêu cầu về PCCC; khi phê duyệt các chiến lược ngành, lĩnh vực phải xem xét tới các yếu tố đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; thực hiện có hiệu quả quy hoạch hạ tầng phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố; xây dựng kế hoạch, giải pháp PCCC nhất là đối với địa bàn, công trình trọng điểm quốc gia, khu đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu trung tâm thương mại tập trung đông người, có nguy cơ cháy, nổ cao, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; xây dựng và hướng dẫn thực hiện các mô hình tự quản, mô hình liên gia, liên cơ quan, liên khu vực trong đảm bảo an toàn PCCC;

- Công an thành phố Hà Nội là cơ quan thường trực, tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện các quy định về PCCC và CNCH trên địa bàn Thành phố; không ngừng Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra an toàn về PCCC.

### *8.3. Bộ Tư lệnh Thủ đô:*

Thực hiện tốt vai trò là lực lượng nòng cốt, xung kích trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

### *8.4. UBND quận, huyện, thị xã:*

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường trên địa bàn quận, huyện, thị xã.

Phối hợp với Công an Thành phố và Bộ Tư lệnh Thủ đô trong công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn quận, huyện, thị xã.



## **9. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô trong mọi tình huống**

*9.1. Bộ Tư lệnh Thủ đô chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố ngày càng vững chắc. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh công tác huấn luyện dân quân tự vệ; giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn Thành phố về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Hoàn thành chỉ tiêu về huy động, huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên và chỉ tiêu về tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021 và những năm tiếp theo. Xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô vững mạnh, toàn diện, có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu cao, trước hết là vững mạnh về chính trị, phát huy hiệu quả cơ chế lãnh đạo, quản lý điều hành, chỉ huy, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và vai trò tham mưu của các ngành, nhất là cơ quan quân sự, công an trong xử lý các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh; là lực lượng nòng cốt, xung kích trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và xử lý ô nhiễm môi trường. Thực hiện tốt chính sách đối với Quân đội và hậu phương quân đội. Xây dựng lực lượng thường trực “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại” theo hướng tinh gọn, mạnh, cơ động, linh hoạt; lực lượng dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp” và lực lượng dự bị động viên hùng hậu, đủ số lượng, chất lượng cao.

*9.2. Công an Thành phố chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Thực hiện tốt nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên là giữ vững an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn; chủ động nắm tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành có liên quan kịp thời giải quyết các vụ việc tranh chấp khiếu kiện, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh thành “điểm nóng”, phức tạp về an ninh trật tự; tạo môi trường hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn để xây dựng, phát triển Thủ đô, đất nước. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống với tội phạm có tổ chức, tập trung tấn công, trấn áp tội phạm, triệt phá các băng, ổ, nhóm tội phạm nguy hiểm và các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; tội phạm gây án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng; tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm ma túy, kinh tế, tham nhũng, buôn lậu, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

quản lý, sử dụng pháo. Kiểm chế, giảm tai nạn giao thông về cả 3 tiêu chí hàng năm từ 5%-10%. Nâng cao chất lượng công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kiểm chế, giảm số vụ cháy nổ lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng hàng năm. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở nông thôn, hoàn thiện quy định hoạt động của Công an chính quy tại các xã, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

### *9.3. UBND quận, huyện, thị xã:*

Phối hợp với Công an Thành phố và Bộ Tư lệnh Thủ đô giữ gìn an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn quận, huyện, thị xã trong mọi tình huống.

## **10. Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao uy tín, vị thế Thủ đô**

### *10.1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Đổi mới sáng tạo trong công tác đối ngoại; xác định hiệu quả đối ngoại không chỉ là nguồn lực mà còn là sức mạnh mềm, động lực cho phát triển Thủ đô. Phát huy tiềm năng, thế mạnh của Thủ đô ngàn năm văn hiến, anh hùng, các danh hiệu “Thành phố vì hòa bình”, “Thành phố sáng tạo”, để bản sắc Hà Nội trở thành nguồn lực quý giá, tạo lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy sự thịnh vượng, nâng cao uy tín, vị thế Thủ đô, hiện thực hóa tầm nhìn đưa Hà Nội trở thành Thành phố kết nối toàn cầu.

### *10.2. Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tham mưu và thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng hội nhập quốc tế; tranh thủ cơ hội về vốn, công nghệ, kiến thức và kỹ năng quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm; chủ động nắm bắt những cơ hội, nhất là của các Hiệp định thương mại thế hệ mới. Củng cố quan hệ truyền thống, tích cực mở rộng hợp tác với các thủ đô, thành phố tiềm năng.

Chủ động xây dựng môi trường giúp doanh nghiệp đầu tư mới, đầu tư mở rộng trong lĩnh vực công thương; tái cơ cấu mô hình sản xuất kinh doanh tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị lớn, giá trị gia tăng cao. Thực hiện hỗ trợ đổi mới, sáng tạo áp dụng chuyên đổi công nghệ số, giúp các doanh nghiệp kết nối giao thương mở rộng thị trường trong nước và phát huy hiệu quả Hiệp định thương mại tự do, tham gia mạng lưới đối tác thương mại toàn cầu phát triển kinh tế nhanh, phát triển bền vững.

### *10.3. Sở Du lịch và Trung tâm xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá du lịch. Đẩy mạnh đối ngoại nhân dân; tăng cường tuyên truyền, thông tin đối ngoại, quảng bá, giới thiệu về Thủ đô với bạn bè quốc tế.

*10.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước trên quan điểm phát huy thế mạnh của từng địa phương, cùng có lợi, cùng phát triển trong tất cả các lĩnh vực. Thực hiện tốt vai trò trung tâm kinh tế - tài chính - dịch vụ chất lượng cao của vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, khu vực phía Bắc và cả nước. Chủ động, tích cực tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương trong xây dựng và triển khai các nhiệm vụ để phát triển Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

*10.5. UBND quận, huyện, thị xã:*

Phối hợp với Sở Công thương tổ chức thực hiện tốt tái cơ cấu mô hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn quận, huyện, thị xã để tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị lớn, giá trị gia tăng cao.

**11. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp gắn với thực hiện thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị**

*11.1. Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tiếp tục thực hiện quan điểm “người dân và doanh nghiệp” là đối tượng phục vụ của chính quyền các cấp và “sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” là tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan công quyền. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thể chế. Nâng cao chất lượng, năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của hệ thống chính quyền các cấp. Quản trị nhà nước theo mô hình hiện đại, mô hình chính quyền điện tử. Nâng cao ý thức, trách nhiệm, năng lực, trình độ và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường phối hợp hiệu quả giữa các cấp, các ngành trong thực thi công vụ.

*11.2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Duy trì thứ hạng cao của Thành phố về chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX); Cải thiện căn bản về điểm số của Thành phố về Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Đẩy mạnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tham mưu Ủy ban bầu cử Thành phố, UBND Thành phố tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

*11.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tiếp tục tham mưu các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, duy trì và nâng cao thứ hạng chỉ số PCI của Thành phố.

*11.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Thực hiện phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ hơn cho các cấp, ngành, địa phương về quản lý kinh tế - xã hội gắn với phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, đảm bảo nguyên tắc không trùng, không sót trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc; chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát. Phân cấp quản lý đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Thành phố, vừa đảm bảo tính độc lập, tự chủ, năng động sáng tạo của chính quyền quận, huyện, thị xã. Phân cấp quản lý phải chú trọng và kết hợp hài hòa việc phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực là chủ yếu đối với các khu vực đô thị, quản lý theo lãnh thổ là chủ yếu đối với các khu vực nông thôn.

**12. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

*Các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:*

Tăng cường công tác tuyên truyền đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa không tham nhũng; tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy chế, quy định của Thành phố trong các lĩnh vực quản lý và sử dụng tài sản nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, phân bổ ngân sách, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ, trong thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án..., bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới công tác cán bộ; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Kịp thời điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi xác định có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, uy tín thấp; xử lý nghiêm cán bộ những người, vòi vĩnh, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

Nâng cao trách nhiệm, tinh tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách của Thành phố về định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở để thực hiện tiết kiệm. Đẩy mạnh thực hiện công khai, minh bạch, cải cách hành chính; phát huy mạnh mẽ dân chủ, xây dựng cơ chế, quy trình giám sát, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm về lãng phí; chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên.

*(Nhiệm vụ chi tiết giao các đơn vị có biểu phụ lục kèm theo)*

## **V. PHÂN CÔNG CÁC SỞ, NGÀNH CHỦ TRÌ THAM MƯU TỔ CHỨC TRIỂN KHAI 08 CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC LỚN CỦA THÀNH ỦY KHÓA XVII**

**(1) Chương trình 02:** “*Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và hội nhập quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững giai đoạn 2021-2025*”

Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư

**(2) Chương trình 03:** “*Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025*”

Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng

**(3) Chương trình 04:** “*Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025*”

Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**(4) Chương trình 05:** “*Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025*”

Cơ quan chủ trì: Sở Quy hoạch Kiến trúc

**(5) Chương trình 06:** “*Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025*”

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa Thể thao

**(6) Chương trình 07:** “*Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025*”

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

**(7) Chương trình 08:** “*Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025*”.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội

**(8) Chương trình 09:** “*Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025*”.

Cơ quan chủ trì: Công an Thành phố.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch hoặc chương trình hành động để triển khai thực hiện Kế hoạch này; tiếp tục cụ thể hóa thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm giai đoạn 2021-2025.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp và nhân dân thực hiện thắng lợi mục tiêu nêu trong Chương trình hành động ngày 02/11/2020 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ nêu trong Chương trình hành động ngày 02/11/2020 của Thành ủy, Chương trình hành động số 780-CTr/BCS ngày 08/12/2020 của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố và Kế hoạch này.

- Tổ chức đánh giá, sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết cuối nhiệm kỳ, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện (qua Văn phòng UBND Thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư); Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể trong Chương trình hành động này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Các Đ/c Phó Bí thư Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- MTTQ VN TP và các t/c thành viên;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPTU, UBKTTU, cc ban đảng, đảng bộ trực thuộc TU;
- Các ban thuộc HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các báo: HNMT, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TKBT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Chu Ngọc Anh

**Phụ lục 01: Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025 của thành phố Hà Nội**  
(Kèm theo Kế hoạch số 84 /KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)

T	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đến năm 2025	Chương trình của Thành ủy	Đơn vị chủ trì
<b>A</b>	<b>VỀ KINH TẾ</b>				
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2021-2025	%	7,5-8,0		Sở KH&ĐT
	<i>Trong đó:</i>			02-CTr/TU	
	- Dịch vụ	%	8,0-8,5		Sở CT
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,5-9,0		Sở CT, Sở XD
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2,5-3,0	02-CTr/TU 04-CTr/TU	Sở NN&PTNT
2	Cơ cấu kinh tế năm 2025	%	7,5-8,0		Sở KH&ĐT
	<i>Trong đó:</i>				
	- Dịch vụ	%	65,0-65,5		Sở CT
	- Công nghiệp và xây dựng	%	22,5-23,0		Sở CT, Sở XD
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	1,4-1,6	02-CTr/TU	Sở NN&PTNT
3	GRDP bình quân đầu người	USD	8.300-8.500		Sở KH&ĐT
4	Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (giá hiện hành)	triệu tỷ đồng	3,1-3,2		Sở KH&ĐT
5	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	%	~30		Sở TTTT
6	Tốc độ tăng năng suất lao động	%	7,0-7,5		Sở LĐ-TB&XH
<b>B</b>	<b>VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI</b>				
7	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	75,0		Sở VH TT
	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Thôn, làng văn hóa"	%	65,0	06-CTr/TU	
	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	86,0- 88,0		
8	Tỷ lệ trường công lập (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia	%	80,0-85,0		Sở GD-ĐT
9	Số giường bệnh/vận dân		30-35		Sở Y tế
	Số bác sĩ/vận dân		15,0		
	Xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100,0	08-CTr/TU	
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	75-80		Sở LĐ-TB&XH
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	55-60		(Sở LĐ TB XH xây dựng chuẩn nghề mới của TP GD 2022-2025 trong năm 2021
11	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	<3	03-CTr/TU	
12	Giảm số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố	%	Cơ bản không còn hộ nghèo	08-CTr/TU	
<b>C</b>	<b>VỀ QUY HOẠCH, ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>				
13	Tỷ lệ huyện đạt chuẩn nông thôn mới	%	100,0		Sở NN&PTNT
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	%	40	04-CTr/TU	
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	%	20		
	Hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới cấp Thành phố				
14	Tỷ lệ đô thị hóa	%	60-62	05-CTr/TU	Sở QHKT
	Tỷ lệ diện tích phủ kín của các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu	%	100		
15	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%			
	<i>Trong đó:</i> + Khu vực đô thị	%	100,0	03-CTr/TU	Sở XD
	+ Khu vực nông thôn	%	100,0		
16	Tỷ lệ các chất thải và nước thải được xử lý đạt tiêu chuẩn về môi trường				
	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	100		Sở TNMT
	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100	05-CTr/TU	
	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100		Sở Y tế
	Tỷ lệ cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (đang hoạt động và xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải	%	100		Sở CT
	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	50-55		Sở TNMT
17	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	30-35	03-CTr/TU	Sở GTVT

**Phụ lục 02: Các chương trình, đề án, kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết chuyên đề thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2021-2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số 84 /KH-UBND ngày 30/3 /2021 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
<b>I</b>	<b>Tiếp tục phát triển kinh tế nhanh và bền vững</b>			
1	Tham mưu triển khai Chương trình 02 của Thành ủy về “Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và hội nhập quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững giai đoạn 2021-2025”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021
2	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý III-IV/2021
3	Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý III-IV/2021
4	Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
5	Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
6	Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2022-2024	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý IV/2021
7	Kế hoạch tổng thể công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Sở Tài chính	Các Tổng Công ty; Doanh nghiệp nhà nước; Sở Tài nguyên và Môi trường; Các Sở, Ban, ngành; địa phương liên quan.	Theo KH của Thủ tướng CP phê duyệt
8	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 08/6/2020 của UBND Thành phố về đẩy mạnh triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Các Sở, Ban, ngành; địa phương liên quan.	Đã ban hành
9	Kế hoạch thực hiện Đề án của Bộ Công Thương về Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021



TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
10	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
11	Đề án quản lý, đầu tư, cải tạo, phát triển hệ thống chợ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND các quận, huyện, Thị xã liên quan.	Quý I/2021
12	Chương trình hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật các Cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	Quý III/2021
13	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch đã được phê duyệt: (1) Chương trình khuyến công TP. Hà Nội giai đoạn 2021-2025; (2) Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn TP. Hà Nội; (3) Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn TP. Hà Nội; (4) Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn TP. Hà Nội; (5) Đề án quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn TP. Hà Nội đến năm 2025; (6) Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu trên địa bàn TP. Hà Nội thời kỳ hội nhập đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; (7) Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại giai đoạn trên địa bàn TP Hà Nội đến năm 2025; (8) Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn TP. Hà Nội.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Đã ban hành
14	Tham mưu triển khai Chương trình 04 của Thành ủy về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện	Quý I/2021
15	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 30/9/2020 của UBND thành phố thực hiện chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Đã ban hành

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
16	Tham mưu ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về "Phát triển du lịch thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo"	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
17	Kế hoạch phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao gắn với khai thác hiệu quả các giá trị di sản văn hóa, ẩm thực, làng nghề... của Thủ đô.	Sở Du lịch	Các Sở: VH&TT, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Hiệp hội Du lịch Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã.	Quý II/2021
18	Tổ chức khảo sát, xây dựng và kết nối các điểm đến du lịch thành các tour, tuyến du lịch liên kết để tăng cường quảng bá, tuyên truyền, thu hút khách du lịch đến với Hà Nội, vùng đồng bằng sông Hồng và với cả nước.	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
19	Đề án Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Trung tâm xúc tiến Đầu tư - Thương mại - Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
20	Đề án phát triển kinh tế số giai đoạn 2021-2025; phấn đấu đến năm 2025 tỷ trọng kinh tế số đạt 30% GRDP	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2021
21	Nghị quyết quy định một số khoản thu phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 của Quốc hội	Cục Thuế Hà Nội	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
22	Xây dựng Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố	Các sở, ngành liên quan	Quý II/2021
23	Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của địa phương	UBND các quận, huyện, thị xã		Quý III-IV/2021
<b>II</b>	<b>Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị theo hướng thông minh, xanh và bền vững</b>			
1	Triển khai xây dựng Quy hoạch thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021 phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch
2	Tham mưu triển khai Chương trình 03 của Thành ủy về "Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025"	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
3	Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030	Sở Xây dựng		Quý I năm 2021
4	Tham mưu triển khai Chương trình 05 của Thành ủy về “Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025”	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Sở Tài nguyên và Môi trường; Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	Quý I/2021
5	Hoàn thành rà soát, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét việc điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô và điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
6	Danh mục Kế hoạch quy hoạch giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2021
7	Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
8	Chương trình phát triển đô thị toàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	2021-2022
9	Xây dựng hệ thống khung cơ sở dữ liệu không gian đô thị 3D và Hệ thống thông tin quản lý phát triển đô thị của Thành phố (Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin địa hình GIS)	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	2021-2023
10	Đề án "Nghiên cứu tổng thể các điểm xây dựng hạ tầng kỹ thuật xã hội phục vụ công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn"	Viện Quy hoạch xây dựng	Các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn	2021-2023
11	Quy hoạch phân khu đô thị Xuân Mai (khu 1,2,3), tỷ lệ 1/2000	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021
12	Quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên (khu 1,2,3), tỷ lệ 1/2000	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021
13	Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, tỷ lệ 1/5000	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	2021-2022
14	Quy hoạch phân khu đô thị sông Đuống, tỷ lệ 1/5000	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	2021-2022

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
15	Quy hoạch phân khu đô thị Hòa Lạc (HL 3,4,5,6), tỷ lệ 1/2000	Viện Quy hoạch xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021
16	Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông Vận tải	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Quy hoạch Kiến trúc; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021
17	Đề án quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Giao thông Vận tải	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Quy hoạch Kiến trúc; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các sở, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021
18	Xây dựng Kế hoạch/Chương trình nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
19	Đề án phân vùng hạn chế hoạt động của xe máy phù hợp với cơ sở hạ tầng và năng lực phục vụ của hệ thống vận tải hành khách công cộng tiến tới dừng hoạt động xe máy trên địa bàn các Quận vào năm 2030	Sở Giao thông Vận tải	Sở Quy hoạch Kiến trúc; Sở Xây dựng; Công an Thành phố; các sở, ngành, quận, huyện liên quan	Quý II/2021
20	Đề án thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn thành phố có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường để hạn chế số lượng xe cơ giới đi vào	Sở Giao thông Vận tải	Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành, quận liên quan	Quý II/2021
21	Hoàn thiện Đề án giao thông thông minh	Sở Giao thông Vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học Công nghệ; các Sở, ngành liên quan.	Quý II/2021
<b>III</b>	<b>Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cấp thành phố, triển khai mạnh mẽ nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu</b>			
1	Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý III/2021
2	Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý III/2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
3	Kế hoạch phát triển giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý III/2021
4	Kế hoạch phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý II/2021
5	Kế hoạch phát triển nông nghiệp theo chuỗi trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý III/2021
6	Kế hoạch củng cố, kiện toàn hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý III/2021
7	Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý III/2021
8	Đề án phát triển nông nghiệp đô thị giai đoạn 2022-2026	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý III/2021
9	Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Công thương; các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã	Quý II năm 2021
<b>IV</b>	<b>Phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Nội, khơi dậy ý chí, niềm tự hào, khát vọng phát triển của nhân dân Thủ đô</b>			
1	Tham mưu triển khai Chương trình 06 của Thành ủy về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025”	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành; quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Kế hoạch Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành; quận, huyện, thị xã	Quý III/2021
3	Kế hoạch thực hiện các sáng kiến gia nhập Mạng lưới Các thành phố Sáng tạo của UNESCO của thành phố Hà Nội (năm 2021-2025).	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Ngoại vụ; các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
4	Đề án Giới thiệu và biểu diễn các vở kịch đoạn các loại hình nghệ thuật sân khấu (Kịch nói, Chèo, Cải lương, ...) được chuyển thể từ các tác phẩm văn học nổi tiếng của Việt Nam và thế giới có trong chương trình giáo dục và giới thiệu trên truyền hình	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Giáo dục Đào tạo, các đơn vị liên quan	Quý II/2021
<b>V</b>	<b>Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao</b>			
1	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục 10 năm 2021 - 2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2021
2	Kế hoạch đào tạo để đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 đối với giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan; Các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
3	Đề án sửa học đường giai đoạn 2021-2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan; Các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
4	Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật thuộc dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021
5	Quyết định ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục cho các đơn vị công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021
6	Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thực hiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non của thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan; Các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
7	Nghị quyết Quy định về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập của thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan; Các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
8	Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ học phí cho học sinh tiểu học ở địa bàn không đủ trường công lập theo học tại cơ sở giáo dục tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự chủ chi thường xuyên của thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan; Các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
9	Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; cơ chế thu, quản lý học phí và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2021-2022	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan; Các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
10	Quyết định ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục cho các trường mầm non, tiểu học, Trung học cơ sở và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý III/2021
11	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 (nếu Trung ương ban hành)	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Giáo dục Đào tạo; các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Sau khi Trung ương ban hành
<b>VI</b>	<b>Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển Thủ đô hiện đại, văn minh</b>			
1	Tham mưu triển khai Chương trình 07 của Thành ủy về “Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025”	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo Thành phố Hà Nội đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Quý IV/2021
5	Thiết lập Sàn giao dịch công nghệ thành phố Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương; Viện nghiên cứu KTXH; các sở, ngành liên quan	Quý I/2021
6	Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4”.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông; Viện nghiên cứu KTXH; các sở, ngành liên quan	Quý II/2021
7	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	Quý II/2021
8	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 100/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương; Sở Y tế; quận, huyện, thị xã liên quan	Quý II/2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
9	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1322/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương; Sở Y tế; quận, huyện, thị xã liên quan	Quý III/2021
	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức có liên quan	Quý II/2021
	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức có liên quan	Quý IV/2021
10	Đề án Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
11	Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
12	Vận hành, khai thác hiệu quả Trung tâm dữ liệu Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	
<b>VII</b>	<b>Tiếp tục phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô</b>			
1	Tham mưu triển khai Chương trình 08 của Thành ủy về "Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025"	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021
2	Xây dựng mô hình gia đình Hà Nội ấm no - bình đẳng - tiến bộ - hạnh phúc	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý II/2021
3	Đề án thực hiện mục tiêu giảm nghèo thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	Quý II/2021
4	Kế hoạch phòng chống mại dâm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025	Sở Lao động Thương binh và	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021



TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
5	Kế hoạch triển khai công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
6	Quyết định chuẩn nghèo của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quý IV/2021
7	Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
8	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội, Kế hoạch triển khai các hoạt động phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội	Sở Y tế	Sở Lao động Thương binh và Xã hội; các sở, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2021
9	Đề án Quản lý các cửa hàng kinh doanh an toàn thực phẩm trong chợ dân sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021
10	Kế hoạch "Triển khai các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn thành phố Hà Nội" giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	UBND các quận, huyện, thị xã liên quan	Quý I/2021
11	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030.	Ban Dân tộc Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành có liên quan, các huyện có xã vùng dân tộc thiểu số miền núi	Quý II/2021
<b>VIII</b>	<b>Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu</b>			
1	Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất 5 năm 2021-2025 đảm bảo hoàn thành mục tiêu thu ngân sách từ đất và đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 5 năm 2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý Đầu tư phát triển Thành phố; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
2	Hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý IV/2021
3	Kế hoạch kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiểm tra thực hiện các quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
4	Kế hoạch tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành cấp đất dịch vụ.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các quận, huyện, Thị xã liên quan.	Năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
5	Kế hoạch kiểm tra hoạt động khai thác cát, khoáng sản, bãi chứa trung chuyển vật liệu xây dựng gắn tăng cường thực hiện Quy chế phối hợp với các tỉnh giáp ranh về quản lý, bảo vệ cát, sỏi lòng sông.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các quận, huyện, Thị xã liên quan.	Quý I/2021
6	Kế hoạch tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường ở các làng nghề, các khu, cụm công nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Công thương; các huyện, Thị xã.	Quý II/2021
7	Hoàn thành xây dựng danh mục và kế hoạch thực hiện di dời ra khỏi nội đô các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp quy hoạch xây dựng đô thị.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Công thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng; các Sở, ngành liên quan; UBND các quận.	Quý II/2021
8	Đề án thu gom, xử lý chất thải nguy hại thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Năm 2021
9	Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ - sông Đáy giai đoạn 2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
10	Đề án phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Năm 2021
11	Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu Bấy - Bắc Hưng Hải giai đoạn 2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Năm 2021
12	Đề án nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát chất lượng không khí, kiểm soát phóng xạ trên địa bàn Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Năm 2021
13	Chỉ thị nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố, giai đoạn 2020-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Năm 2021
14	Đầu tư hoàn thiện Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu quan trắc môi trường tự động.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý II/2021
15	Đề án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành, địa phương liên quan	Quý II/2021
16	Triển khai thực hiện Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được điều chỉnh.	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông Vận tải; Sở Quy hoạch - Kiến trúc; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
17	Kế hoạch của Thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố phóng xạ xuyên biên giới đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành, địa phương liên quan	Quý III/2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
18	Kế hoạch phòng chống, thảm họa, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Công an Thành phố; các Sở, Ban, ngành liên quan; các quận, huyện thị xã.	Quý I/2021
<b>IX Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô trong mọi tình huống</b>				
1	Tham mưu triển khai Chương trình 09 của Thành ủy về “Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025”	Công an Thành phố	Bộ Tư lệnh Thủ đô; Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
2	Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các Chỉ thị của Thành ủy và Kế hoạch của UBND Thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của các ủy Đảng đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an Thành phố định kỳ hàng năm.	Công an Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành liên quan.	Quý I hàng năm
4	Hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ tại các đơn vị theo kế hoạch	Bộ Tư lệnh Thủ đô	các quận, huyện liên quan	Quý III hàng năm
5	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Quận, huyện, thị xã liên quan	Quý I hàng năm
<b>X Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao uy tín, vị thế Thủ đô</b>				
1	Kế hoạch hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội hàng năm	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Hàng năm
2	Kế hoạch tăng cường công tác kết nối, quảng bá, hợp tác phát triển du lịch với các công ty truyền thông, các đại sứ quán, tổ chức quốc tế và với các hãng hàng không, các ngành, địa phương trong cả nước...	Sở Du lịch	Sở Ngoại vụ; Trung tâm xúc tiến ĐTTMDL	Quý I/2021
3	Kế hoạch tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân các sự kiện văn hóa quốc tế diễn ra tại Hà Nội, kỷ niệm năm chẵn, năm tròn quan hệ Việt Nam với các nước phù hợp với diễn biến dịch Covid-19.	Sở Ngoại vụ	Sở Văn hóa - Thể thao; Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Hàng năm
4	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 1542/QĐ-TU ngày 07/12/2016 của Thành ủy Hà Nội	Sở Ngoại vụ	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2021
5	Quyết định cơ chế đặc thù cho hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội	Sở Ngoại vụ	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
6	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch đã được ban hành: (1) Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của thành phố Hà Nội; (2) Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn thành phố Hà Nội; (3) Kế hoạch triển khai Đề án huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2020-2024; (4) Kế hoạch tổ chức hoạt động liên kết vùng và hỗ trợ quảng bá, kết nối cung cầu hàng hóa giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong lĩnh vực công thương giai đoạn 2021-2025	Sở Công thương	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Đã ban hành
<b>XI</b>	<b>Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp gắn với thực hiện thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị</b>			
1	Xây dựng/hoàn chỉnh Khung kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
2	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021
3	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Các quận; Sở, Ban, ngành liên quan.	Năm 2021
4	Kế hoạch rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với quy định và thực tiễn công tác.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Năm 2021
5	Đề án thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và Đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố;	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý II/2021

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
6	Kế hoạch/Chương trình nâng cao năng lực quản trị của các cấp chính quyền trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và truyền thông; Viện nghiên cứu KTXH; các Sở, ngành liên quan.	Quý III/2021
7	Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý IV/2021
8	Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến 2030	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	Quý IV/2021
9	Kế hoạch duy trì thứ hạng cao của Thành phố về chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX); Cải thiện căn bản về điểm số của Thành phố về Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)	Sở Nội vụ	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
10	Kế hoạch/Chi thị cải thiện môi trường kinh doanh, duy trì và nâng cao thứ hạng chỉ số PCI của Thành phố hàng năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
11	Quyết định về Phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội ( thay thế Nghị quyết 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 và Quyết định 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý I/2021
12	Đề án phát triển Văn phòng thừa phát lại trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Tư pháp	UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2021
13	Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; quy định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025 của thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ngành liên quan; các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2021
14	Kế hoạch đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, các chương trình miễn giảm phí dịch vụ thanh toán điện tử nhằm hỗ trợ trực tiếp cho người sử dụng, nhất là phí thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ hành chính công.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh TPHN	Sở Công thương; Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Hàng năm
15	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, đánh giá hoạt động các quỹ tín dụng nhân dân để có biện pháp chấn chỉnh, củng cố tổ chức, hoạt động.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh TPHN	Sở Tài chính; Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Hàng năm
<b>XII</b>	<b>Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí</b>			

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian ban hành
1	Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý II/2021
2	Kế hoạch thực hiện Chương trình "Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2021-2025"	Thanh tra Thành phố	UBND các quận, huyện, thị xã; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý II/2021